Kinh Vương Tử Bồ Đề (Bodhirājakumāra Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

85. KINH VƯƠNG TỬ BỒ-ĐỀ (Bodhirậịakumãra Suttdỷ

324. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn sống giữa dân chúng Bhaggtại núi Susumãragiri, rừng BhesakaỊã, Lộc Uyển. Lúc bấy giờ, Vương tử Bodhi có một lâu đài tên Kokanada12 dựng lên không bao lâu và chưa được một Sa-môn, một Bà-la-môn hay một hạng người nào ở cả. Rồi Vương tử Bodhi gọi thanh niên Sanjikaputta và nói: —Này Sanjikaputta, hãy đi đến Thế Tôn, sau khi đến, hãy nhân danh ta cúi đầu đảnh lễ chân Thế Tôn, hỏi Thế Tôn có ít bệnh, ít não, khinh an5 lạc trú, và thưa: uBạch Thế Tôn, Vương tử Bodhi cúi đầu đảnh lễ chân Thế Tôn, hỏi thăm Thế Tôn có ít bệnh, ít não, khinh an5 lạc trú, và bạch như sau: 'Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn nhận lời mời của Vương tử Bodhi, ngày mai dùng cơm cùng với chúng Ty-kheo.g Thưa vâng, Tôn giả. Thanh niên Sanjikaputta vâng đáp Vương tử Bodhi, đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói lên với The Tôn những lời chào đón hỏi thăm; và sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, liền ngồi xuống một bên. Thanh niên Sanjikaputta đang ngồi một bên và bạch Thế Tôn: -Thưa Tôn giả Gotama, Vương tử Bodhi cúi đầu đảnh lễ chân Tôn giả Gotama, hỏi thăm có ít bệnh, ít não, khinh an, lạc trú và thưa như sau: "Mong Tôn giả Gotama nhận lời mời của Vương tử Bodhi, ngày mai dùng cơm cùng với chúng Tỷ-kheo/5 Thế Tôn im lặng nhận lời. Rồi thanh niên Safijikaputta, sau khi biết được Thế Tôn đã nhận lời, từ chỗ ngồi đứng dậy, đi đến Vương tử Bodhi; sau khi đến? thưa với Vương tử Bodhi: —Chúng tôi đã nhân danh Tôn giả, bạch lên Thế Tôn Gotama như sau: “Thua Tôn giả Gotama, Vương tử Bodhi cúi đầu đảnh lễ chân Tôn giả Gotama, hỏi thăm có ít bệnh, ít não, khinh an? lạc trú, và thưa như sau: 'Mong Tôn giả

1 XemRIIJjML 118, 160, 237; IL 209; s. I. 298; It. 31; Netti. 128; Vin. I. 1/Cvm. 286.Tham chiếu: La ma kinh (r.01. 0026.204. 0775c07); Xuất diệu ỉdnh, Như Laiphâm (T.04. 0212.22. 0716b 16); Pháp tap yếu tụng kỉnh, Như Lai phẩm (T.04. 0213.21. 0787b22); Dì-sa-tắc bộ Hòa-ê Ngũ phân luật (T.22. 1421.10. 0071c02). 2XemM 53, Sekha Sutta (Kinh Hữu học); Vìn. II. 127; BD. V. 176.

Gotama nhận lời mời của Vương tử Bodhi, ngày mai dùng cơm cùng với chúng Ty-kheo/^ Và Sa-môn Gotama đã nhận lời. 325. Rồi Vương tử Bodhi, sau khi đêm ấy đã mãn, tại trú xá của mình cho sửa soạn các món ăn thượng vị, loại cứng và loại mềm, và cho trải vải trắng lâu đài Kokanada cho đến tam cấp thấp nhất (pacchỉmă), rồi gọi thanh niên Safijikaputta: Này thanh niên Sanjikãputta5 hãy đi đến Thế Tôn, sau khi đến, hãy báo giờ cho Thế Tôn được biết: “Bạch Thế Tôn, đã đến giờ, cơm đã sẵn sàng.” Rồi Thế Tôn vào buổi sáng đắp y, cầm y bát đi đến trú xá của Vương tử Bodhi. Lúc bấy giờ, Vương tử Bodhi chờ đón Thế Tôn đến5 đang đứng ở cửa ngoài. Vương tử Bodhi thâỵ Thế Tôn từ xa đi đến, sau khi thấy, liền tiến đến đón, đảnh lễ Thế T0Ĩ1, đi đau hướng dẫn đến lâu đài Kokanada. Rồi Thế Tôn đứng sát vào tam cấp thấp nhất. Vương tử Bodhi bạch Thế Tôn: -Bạch Thế Tôn5 Thế Tôn hãy bước lên trên vải5 Thiện Thệ hãy

bước lên trên vải, để con được hạnh phúc, an lạc lâu dài. Được nghe nói vậy, Thế Tôn im lặng. Lần thứ hai, Vương tử Bodhi bạch Ạ nn _ Thê Tôn: Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy bước lên trên vải, Thiện Thệ hãy bước lên trên vải, để cho con được hạnh phúc, an lạc lâu dài. Lần thứ hai, Thế Tôn im lặng. Lần thứ ba, Vương tử Bodhi bạch Thế Tôn: -Bạch Thế Tôn... (như trên)... an lạc lâu dài. 326. Rồi Thế Tôn nhìn Tôn giả Ãnanda. Tôn giả Ãnanda thưa với Vương tử Bodhi: - Thưa Vương tử, hãy cho cuộn lại tấm vải, Thế Tôn không có đi bộ trên vải, Như Lai còn nghĩ đến34những người thấp kém. Rồi Vương tử Bodhi cho cuộn lại tấm vải5 cho sửa soạn các chỗ nệồi tại tầng trên lầu Kokanada. Rồi Thế Tôn bước lên lâu đài Kokanada, và ngoi trên ghe đã soạn sẵn với chúng Tỷ-kheo. Rồi Vương tử Bodhi tự tay mời chúng Tỷ- kheo với đức Phật là vị dẫn đầu và làm cho thỏa mãn với các món ăn thượng vị, loại cứng và loại mềm. Vương tử Bodhi, khi Thế Tôn ăn xong, tay đã rời khỏi bát, liền lấy một ghế thấp và ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên9 Vương tử Bodhi bạch Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, con nghi như sau: "Lạc được chứng đắc không phải do lạc, lạc được chứng đăc do khô?94 327. Này Vương tử, trước khi giác ngộ, chứng đắc Chánh đẳng giác, khi còn là vị Bồ-tát5 Ta nghĩ như sau: “Lạc được chứng đắc không phải do lạc? lạc

3 Apaloketỉ. Vìn. II. 128 viết là Anukampatỉ. 4NhưM. I. 93;MLS.L 123.

được chứng đắc do khổ. Và Ta, này Vương tử, sau một thời gian, khi Ta còn trẻ, niên thiếu, tóc đen nhánh, đầy đủ huyết khí của tuổi thanh xuân, trong thời vàng son cuộc đời, mặc dầu cha mẹ khônẸ bằng long, nước mắt đầy mặt, than khóc; Ta cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, xuất gia, từ bỏ gia dinh, sống không gia đình. Ta xuất gia như vậy, một người đi tìm cái gì chí thiện, tìm cầu vô thượng tối thắng an tịnh đạo lộ. Ta đến chỗ ĂỊãra Kãlãma ở, khi đến xong liền thưa với ĂỊãra Kãlãma: "Hiền giả Kãlãma, tôi muốn sống Phạm hạnh trong Pháp và Luật này.,, Này Vương tử, được nghe nói vậy, ĂỊãra Kãlãma nói với Ta: “Này Tôn giả, hãy sống [và an trú]. Pháp này là như vậy, khiên kẻ có trí, không bao lâu như vị Bổn sư của mình [chỉ dạy], tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú." Này Vương tử, và không bao lâu Ta đã thông suốt pháp ấy một cách mau chóng. Và này Vương tử, cho đến vấn đề khua môi và vấn đề phát ngôn mà nói? thời Ta nói giáo lý của kẻ trí và giáo lý của bậc Trưởng lão (Thượng tọa), và Ta tự cho rằng Ta như kẻ khác cũng vậy5 Ta biết và Ta thấy. Này Vương tử5 Ta suy nghĩ như sau: ÍCAỊăra Kãlãma tuyên bô pháp này không phải chỉ vì lòng tin: 'Sau khi tự tri5 tự chứng, tự đạt5 ta mới an trú.5 Chăc chăn AỊãra Kãlãma biêt pháp này, thấy pháp này rồi mới an trú." Này Vương tử, rồi Ta đi đến chỗ ĂỊãra Kãlãma ở; sau khi đến? Ta nói với ĂỊãra Kãlãma: "Hiền giả Kãlãma, cho đến mức độ nào, ngài tự tri, tự chứng, tự đạt, và tuyên bố pháp nay?^ Này Vương tử, được nói vậy, ĂỊãra Kãlãma tuyên bố về Vô sở hữu xứ. Rồi này Vương tử, Ta suy nghĩ: 6CKhông phải chỉ có ĂỊãra Kãlãma có lòng tin, Ta cũng co lòng tin. Không phải chỉ có ĂỊãra Kãlãma mới có tinh tấn, Ta cũng có tinh tấn. Không phải chỉ có ĂỊãra Kãlãma mới có niệm, Ta cũng có niệm. Không phải chỉ có ĂỊãra Kãlãma mới có định, Ta cũng có định. Không phải chỉ có ĂỊãra Kãlãma mới có tuệ, Ta cũng có tuệ. Vậy Ta hãy cố gắng chứng cho được pháp mà ĂỊãra Kãlãma tuyên bố: 'Sau khi tự

tri5 tự chứng, tự đạt, ta an trú.5,5 Rồi này Vương tử, không bao lâu sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt pháp ấy một cách mau chóng, Ta an trú. Rồi này Vương tử, Ta đi đến chỗ ĀḶāra Kālāma ở; sau khi đến, Ta nói với ĀḶāra Kālāma: “Này Hiền gi Kālāma, có phải Hiền giả đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đen mức độ như v^y?" uVâng5 Hiền giả, tôi đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vay.99 "Này Hiền giả5 tôi cũng tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vay.” "Thật lợi ích thay cho chúng tôi! Thật khéo lợi ích thay cho chúng t6i, khi chúng tôi được thấy một đồng Phạm hạnh như Tôn giả! Pháp mà tôi tự tri, tự chứng, tự dạt, và tuyên bố, chính pháp ấy Hiền giả tự tri, tự chứng, tư đạt và an trú; pháp mà Hiên giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú, chính pháp ây tôi tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố; pháp mà toi biết, chính pháp ấy Hiền giả biết; pháp mà Hien giả biết, chính pháp ấy tôi biết. Tôi như thế nào, Hiền giả là như vậy; Hiền giả như thế nào, tôi là như vậy. Nay hãy đến dây, Hiền giả, hai chúng ta hãy chăm sóc hội chúng này!,,

Như vậy? này Vương tử, ĀḶāra Kālăma là Đạo sư của Ta, lại đặt Ta, đệ tử của vị ấy, ngang hàng với mình, và tôn sùng Ta với sự tôn sùng tối thượng. Này Vương tử, rôi Ta tự suy nghĩ: 'Tháp này không hướng đến yểm ly, không hướng đến ly tham, không hướng đến đoạn diệt, không hướng đến an tịnh? không hướng đến thượng trí, không hướng đến giác ngộ5 không hướng đến Niết-bàn, mà chỉ đưa đến sự chứng đạt Vô sở hữu xứ." Như vậy, này Vương tử, Ta không tôn kính pháp ấy, và từ bỏ pháp ấy, Ta bỏ đi. 328. Rồi này Vương tử, Ta, kẻ đi tìm cái gì chí thiện, tìm cầu vô thượng tối thắng an tịnh đạo lộ. Ta đi đến chỗ Uddaka Rāmaputta, khi đến xong Ta nói với Uddaka Rāmaputta: "Hiền giả5 tôi muốn sống Phạm hạnh trong Pháp và Luật nay.^ Được nghe nói vậy5 này Vương tử, Uddaka Rāmaputta nói với Ta: "Này Tôn giả, hãy sống [và an trú]. Pháp này là như vậy, khiến người có trí không bao lâu như vị Bổn sư của mình [chỉ dạy] tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú.” Này Vươnệ tử, Ta đã thông suốt pháp ấy một cách mau chóng. Và này Vương tử, cho đên vấn đề khua môi và vấn đề phát ngôn mà nói? thời Ta nói giáo lý của kẻ trí, và giáo lý của bậc Trưởng lão (Thượng tọa)? và Ta tự cho rằng: Ta như người khác cưng vậy, Ta biết và Ta thấy. Này Vương tử, Ta suy nghĩ như sau: ÍCRāma tuyên bô pháp này không phải vì lòng tin: 'Sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt? ta mới an trú.9 Chắc chắn Rama thấy pháp này, biết pháp này? rồi mới an trú." Này Vương tử, rồi Ta đi đến chỗ Uddaka Rămaputta ở; sau khi đến, Ta nói với Uddaka Rāmaputta: "Hiền giả Rāma5 cho đến mức độ nào, Ngài tự tri5 tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này?" Này Vương tử, được nghe nói vậy? Uddaka Rāmaputta tuyên bố về Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Rồi này Vương tử, Ta suy nghĩ: "Không phải chỉ có Rāma mới có lòng tin. Ta cũng có lòng tin. Không phải chỉ có Rāma mới có tinh tấn, Ta cũng có tinh tấn. Không phải chỉ có Rāma mới có niệm, Ta cũng có niệm. Không phải chỉ có Rāma mới có định, Ta cũng có định. Không phải chỉ có Rāma mới có tuệ? Ta cũng có tuệ. Vậy Ta hãy cố gắng chứng cho được pháp mà Rāma tuyên bố:6Sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt, ta an trú” Rồi này Vương tử, không bao lâu sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt pháp ấy một cách mau chónẹ, Ta an trú. Rồi này Vương tử, Ta đi đến chỗ Uddaka Rāmaputta ở; sau khi đến, Ta nói với Uddaka Rāmaputta: "Này Hiền giả Rāma? có phải

Hiền giả đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như v^y?" "Vâng Hiên giả? tôi đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bô pháp này đên mức độ như vạy?59 "Này Hiên giả5 tôi cũng đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bô pháp này đên mức độ như V? "Thật lợi ích thay cho chúng tôi! Thật khéo lợi ích thay cho chúng tôi? khi chúng tôi được thấy một đồng Phạm hạnh như Tôn giả! Pháp mà tôi tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố? chính pháp ấy Hiền giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú; pháp mà Hiền giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú, chính pháp ấy tôi tự

tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố; pháp mà tôi biết, chính pháp ấy Hiền giả biết; pháp mà Hiền giả biết5 chính pháp ấy tôi biết. Tôi như thế nào, Hiền giả là như vậy; Hiền giả như thế nào, tôi là như vậy. Nay hãy đến đây, Hiền giả, hai chúng ta hãy chăm sóc hội chúng này!” Như vậy, này Vương tử, Uddaka Rãmaputta là Đạo sư của Ta, lại đặt Ta, đệ tử của vị ấy, ngang hàng với mình, và tôn sùng Ta với sự tôn sùng tối thượng. Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ: 'Tháp này không hướng đến yểm ly, không hướng đến ly tham, không hướng đến đoạn diệt, không hướng đến an tịnh, không hướng đến thượng trí, không hướng đến giác ngộ, không hướng đến Niết-bàn, mà chỉ đưa đến sự chứng đạt Phi tưởng phi phi tưởng xứ." Như vậy? này Vương tử, Ta không tôn kính pháp ấy, và từ bỏ pháp ấy, Ta bỏ đi. 329. Này Vương tử% Ta, kẻ đi tìm cái gì chí thiện, tìm cầu vô thượng tối thắng an tịnh đạo lộ? tuần tự du hành tại nước Magadha (Ma-kiệt-đà) và đến tại tụ lạc Uruvelã (Ưu-lâu-tần-loa). Tại dây, Ta thấy một địa điểm khả ái, một khóm rừng thoải mái, có con sông trong sáng chảy gần, với một chỗ lội qua dễ dàng khả ái, và xung quanh có làng mạc bao bọc dễ dàng khất thực. Này Vương tử, rồi Ta tự nghĩ: "Thật là một địa điểm khả ái, một khóm rừng thoải mái, có con sông trong sáng chảy gần, với một chỗ lội qua dễ dàng khả ải, và xung quanh có làng mạc bao bọc dễ dàng đi khất thực. Thật là một chỗ vừa đủ cho một thiện nam tử tha thiết tinh cần có thể tinh tấn.' Và này Vương tử, Ta ngồi xuống tại chỗ ấy và nghĩ: "That là vừa đủ để tinh tấn.” Nhưng này Vương tử, có ba ví dụ khởi lên nơi Ta, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe. Này Vương tử, ví như có một khúc cây đẫm ướt, đầy nhựa sống và đặt trong nước. Có một người đến9 cầm dụng cụ làm lửa với ý nghĩ: “Ta sẽ nhen lửa, hơi nóng sẽ hiện ra.” Này Vương tử, ông nghĩ thế nào? Người ấy lấy khúc cây đẫm ướt, đầy nhựa sống đặt trong nước ấy, rồi cọ xát với dụng cụ làm lửa thì có thể nhen lửa, khiến hơi nóng hiện ra được không? -Thưa không, Tôn giả Gotama. Vì sao vậy? Này Tôn giả Gotama, vì cành cây ấy đẫm ướt, đầy nhựa sống lại bị ngâm trong nước, nên người ấy chỉ bị mệt nhọc và bực bội. - Cũng vậy5 này Vương tử, những Sa-môn hay những Bà-la-môn sống không xả ly các dục về thân, những gì đối với chúng thuộc các dục như dục tham, dục ái, dục hôn ám5 dục khát vọng, dục nhiệt não, về nội tâm chưa được khéo đoạn trừ, chưa được khéo làm cho nhẹ bớt, nếu những Sa-môn hay Bà-la- môn này thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt? khốc liệt, các vị ấy không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác, và nếu những Sa-môn hay Bà-la-nìôn này không thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt? khốc liệt? các vị ấy cũng không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Này Vương tử, đó là ví dụ thứ nhất, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được

khởi lên nơi Ta.

330. Này Vương tử, rồi một ví dụ thứ hai, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. Này Vương tử, ví như có một khúc cây đẫm ướt? đay nhựa sống, được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô. Có một người đến? cầm dụng cụ làm lửa với ý nghĩ: “Ta sẽ nhen lửa, hơi nóng sẽ hiện ra." Này Vương tử, ông nghĩ thế nào? Người ấy lấy khúc cây đẫm ướt, đầy nhựa sống, được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô ấy5 rồi cọ xát với dụng cụ làm lửa5 có thể nhen lửa, khiến hơi nóng hiện ra được không? -Thưa không, Tôn giả Gotama. Vì sao vậy? Này Tôn giả Gotama, vì khúc cây ấy đẫm ướt, đầy nhựa sống, dầu được vớt khỏi nước? được đặt trên đất khô, nên người ấy chỉ bị mệt nhọc và bực bội. Cũng vậy, này Vương tử, những Sa-môn hay Bà-la-môn sống không xả ly các dục về thân, những gì đối với các vị ấy thuộc các dục như dục tham, dục ái? dục hôn ám5 dục khát vọng? dục nhiệt não, về nội tâm chưa được khéo đoạn trừ, chưa được khéo làm cho nhẹ bớt. Nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này thành lình cảm thọ những cảm giác nhói dau, khổ dau, kịch liệt, khốc liệt? các vị ấy không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Và nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này không thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau? kịch liệt? khốc liệt, các vị ấy cũng không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Này Vương tử, đó là ví dụ thứ hai, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nợi Ta. 331. Này Vương tử, rồi một ví dụ thứ ba, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. Này Vương tử, ví như có một khúc cây khô, không nhựa, được vớt khỏi nước5 được đặt trên đất khô. Có một người đến cầm dụng cụ làm lửa với ý nghĩ: "Ta sẽ nhen lửa, hơi nóng sẽ hiện ra." Này Vương tử, ông nghĩ thế nào? Người ấy lấy khúc cây khô, không nhựa, được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô9 rồi cọ xát với dụng cụ làm lửa, có thể nhen lửa, khiến hơi nóng hiện ra được không? Thưa được, Tôn giả Gotama. Vì sao vậy? Này Tôn giả Gotama, vì khúc cây ấy kh6, không nhựa, lại được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô. Cũng vậy, này Vương tử, những Sa-môn hay Bà-la-môn sống xả ly các dục về thân, những gì đối với các vị ấy thuộc các dục5 như dục tham, dục ái, dục hôn ám, dục khát vọng, dục nhiệt não5 về nội tâm được khéo đoạn trừ. Nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau? khổ đau, kịch liệt, khốc liệt? các vị ây có thê chứng được tri kiên Vô thượng Chánh đẳng giác. Và nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này không thình lình cảm thọ những cảm giác khổ đau? kịch liệt, khốc liệt, các vị này cũng có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Này Vương tử, đó là ví dụ thứ ba, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. 332. Này Vương tử, rồi Ta suy lịệhĩ: “Ta hãy nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lây tâm chê ngự tâm, nhiêp phục tâm, đánh bại lâm!" Này Vương

tử, rồi Ta nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng5 lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm. Khi Ta đang nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lây tâm chê ngự tâm, nhiêp phục tâm, đanh bại tâm, mô hôi thoát ra từ nơi nách của Ta. Này

Vương tử, như một người lực sĩ nắm lấy đầu một người ốm yếu hay nắm lấy vai, có thể chế ngự, nhiếp phục và đánh bại nệười ấy. Này Vương tử, khi Ta đang nghiên răng5 dán chặt lưỡi lên nóc họng, lây tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm, mồ hôi thoát ra từ nơi nách của Ta. Này Vương tử, dâu cho Ta có chí tâm, tinh cân, tinh tân, tận lực, dâu cho niệm được an trú không dao động, nhung thân của Ta vẫn bị khích động? không được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy. 333. Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta hãy tu thiền nín thở?9 Và này Vương tử, rồi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng và ngang qua mũi. Này Vương tử, khi Ta nín thở vô? thở ra ngang qua miệng và ngang qua mũi, thì một tiếng gió kinh khủnẹ thổi lên, ngang qua lỗ tai. Này Vương tử, ví như tiếng kinh khủng phát ra từ ông thôi bệ đang thổi của người thợ rèn. Cũng vậy5 này Vương tử, khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng và ngang qua mũi5 thời một tiếng gió kinh khủng thổi lên? ngang qua lỗ tai. Này Vương tử, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú không dao động, nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy. Này Vương tử5 rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta hãy tu thiền nín th&." Và này Vương tử, rồi Ta nín thở vô5 thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai. Này Vương tử, khi Ta nín thở vô5 thở ra ngang qua miệng? ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có ngọn gió kinh khủng thổi lên đau nhói trong đầu Ta. Này Vương tử, ví như một người lực sĩ chém đầu [một người khác] với một thanh kiếm sắc, cũng vậy này Vương tử, khi ta nín thở vô5 thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có ngọn gió kinh khủng thôi lên đau nhói trong đầu Ta. Này Vương tử, dầu cho Ta có chí tâm? tinh cần, tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú không dao động? nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy. Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta hãy tu thiền nín thở?5 Và này Vương tử, rồi Ta nín thở v6, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, Ta cảm giác đau đầu một cách kinh khủng. Này Vương tử, ví như một người lực sĩ lấy một dây nịt bằng da cứng quấn tròn quanh đầu rồi siết mạnh; cũng vậy, này Vương tử, khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, Ta cảm giác đau đầu một cách kinh khủng. Này Vương tử, dầu cho Ta có chí tâm9 tinh cần, tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú không dao động? nhxmg thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy. Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta hãy tu thiền nín th&." Và này

Vương tử, rồi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai. Này Vương tử, khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, một ngọn gió kinh khủng cắt ngang bụng [của Ta]. Này Vương tử, ví như một người đò tể thiện xảo hay đệ tử người đồ tể cắt ngang bụng với một con dao cắt thịt bò sắc bén. Cũng vậy5 này Vương tử, khi Ta nín thở vô? thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, một ngọn gió kinh khủng cắt ngang bụng [của Ta]. Này Vương tử, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực? dẫu cho niệm được an trú, không dao độnệ nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phoi bởi

sự tinh tân, do tinh tân chông lại khô thọ ây. Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ như sau: "Ta hãy tu thiền nín thở?5 Và này Vương tử, rồi Ta nín thở vô5 thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai. Này Vương tử, khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có một sức nóng kinh khủng khởi lên trong thân Ta. Này Vương tử5 ví như hai nệười lực sĩ sau khi nắm cánh tay một người yếu hơn, nướng người ấy, đốt người ấy trên một hố than hừng. Cũng vậy, này Vương tử, khi Ta nín thở vô? thở ra ngang qua miệng5 ngang qua mũi và ngang qua tai thì có một sức nóng kinh khủng khởi lên trong thân Ta. Này Vương tử, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú, không dao động? nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy. Lại nữa, này Vương tử, chư thiên thấy vậy nói như sau: "Sa-m6n Gotama đã chết roi?5 Một số chư thiên nói như sau: "Sa-môn Gotama chưa chết, nhưng Sa-môn Gotama sắp sửa chết." Một số chư thiên nói như sau: "Sa-môn Gotama chưa chết. Sa-môn Gotama cũng không phải sắp chết. Sa-môn Gotama là bậc A-la-hán5 đời sống của một A-la-hán là như vay.” 334. Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ như sau: "Ta hãy hoàn toàn tuyệt thực.,^ Rồi này Vương tử, chư thiên đến Ta và nói như sau: :Này thiện hữu, Hiền giả chớ có hoàn toàn tuyệt thực. Này thiện hữu, nếu Hiền giả có hoàn toàn tuyệt thực, chúng tôi sẽ đổ các món ăn chư thiên ngang qua các lỗ chân lông cho Hiền giả, và nhờ vậy Hiền giả vẫn s6ng." Rồi này Vương tử, Ta suy nghĩ như sau: “Nếu Ta hoàn toàn tuyệt thực và chư thiên này đổ các món ăn chư thiên ngang qua các lỗ chân lông cho Ta và nhờ vậy Ta vẫn sống5 thời như vậy Ta tự dối Ta.” Này Vương tử, Ta bác bỏ chư thiên ấy và nói: "Nhu vậy là Này Vương tử, rồi Ta tự suy nghĩ như sau: "Ta hãy giảm thiểu tối đa ăn uống? ăn từng giọt một, như súp đậu xanh, súp đậu đen hay súp đậu hột hay súp đậu nhỏ.,, Và này Vương tử, trong khi Ta giảm thiểu tối đa sự ăn uống, ăn từng giọt một5 như súp đậu xanh, súp đậu đen hay súp đậu hột hay súp đậu nhỏ, thân của Ta trở thành hết sức gầy yếu. Vì Ta ăn quá ít, tay chân Ta trở thành như những cọng cỏ hay những đốt dây leo khô héo; vì Ta ăn quá ít, bàn trôn của Ta trở thành như móng chân con lạc đà; vì Ta ăn quá ít, xương sống

phô bày của Ta giông như một chuôi banh; vì Ta ăn quá ít, các xương sườn gầy mòn của Ta giống như rui cột một nhà sàn hư nát; vì Ta ăn quá ít, nên con ngươi long lanh của Ta nằm sâu thẳm trong lỗ con mắt, giống như ánh nước long lanh nằm sâu thẳm trong một giếng nước thâm sâu; vì Ta ăn quá ít, da đầu Ta trở thành nhăn nhíu khô cằn như trái bí trắng và đắng bị cắt trước khi chín, bị cơn gió nóng làm cho nhăn nhíu khô cằn. Này Vương tử, nếu Ta nghĩ: "Ta hãy rờ da bụng,\ thì chính xương sống bị Ta nắm lấy. Nếu Ta nghĩ: “Ta hãy rờ xương sống9\ thì chính da bụng bị Ta nắm lấy. Vì Ta ăn quá ít, nên này Vương tử, da bụng của Ta bám chặt xương sống. Này Vương tử? nếu Ta nghĩ: "Ta đi đại tiện, hay đi tiểu úệĩf' thì Ta ngã quy, úp mặt xuống đất, vì Ta ăn quá ít. Này Vương tử, nếu Ta muốn xoa dịu thân Ta, lấy tay xoa bóp chân tay, thì này Vương tử, trong khi Ta xoa bóp chân tay, các lông tóc hư mục, rụng khỏi thân Ta, vì Ta ăn quá ít. Lại nữa, này Vương tử, có người thấy vậy nói như sau: "Sa-m6n Gotama có da đen.,, Một số người nói như sau: "Sa-môn Gotama da không đen5 Sa-môn Gotama có da màu

xám.” Một số người nói như sau: "Sa- môn Gotama da không đen, da không xám, Sa-môn Gotama có da màu vàng sẫm." Cho đến mức độ như vậy? này Vương tử, da của Ta vốn thanh tịnh, trong sáng bị hư hoại, vì Ta ăn quá ít. 335. Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ như sau: uThuở xưa có những Sa-môn hay Bà-la-môn thình lình cảm thọ những cảm giác nhói dau, khổ đau, kịch liệt, khốc liệt. Những sự đau khổ này là tối thượng, không thể có gì hơn nữa. về tương lai, có những Sa-môn hay Bà-la-môn thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau5 khổ đau5 kịch liệt, khốc liệt. Những sự đau khổ này là tối thượng không thể có gì hơn nữa. Trong hiện tại9 có những Sa-mồn hay Bà-la-môn thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau5 khổ dau, kịch liệt, khốc liệt. Những sự đau khổ này là tối thượng, không thể có gì hơn nữa. Nhưng Ta, với sự khổ hạnh khốc liệt như thế này, vẫn không chứng được pháp Thượng nhân5 tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh. Hay là có đạo lộ nào khác đưa đến giác ngO?” Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ như sau: "Ta biết, trong khi phụ thân Ta, thuộc dòng Sakka (Thích-ca), đang cày và Ta đang ngồi dưới bóng mát cây Diem-phù-đề (Jambu), Ta ly dục? ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do lỵ dục sanh, có tầm có tứ." Khi an trú như vậy, Ta nghĩ: "Đạo lộ này có thể đưa đến giác ngộ chang?^ Và này Vương tử, tiếp theo ý niệm ấy, ý thức này khởi lên nơi Ta: "Bây là đạo lộ đưa đến giác ngO.” Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ: “Ta có sợ chăng lạc thọ này, một lạc thọ ly due, ly bất thiện phAp?” Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ: "Ta không sợ lạc thọ này, một lạc thọ ly dục5 ly bất thiện ph.” Rồi này Vương tử, Ta suy nghĩ: "Nay thật không dễ gì chứng đạt lạc thọ ấy, với thân thể ốm yếu kinh khủng như thế này. Ta hãy ăn thô thực, ăn cơm chua.,, Rồi này Vương tử, Ta ăn thô thực, ăn cơm chua. Này Vương tử, lúc bấy giờ, năm Tỷ-kheo đang hầu hạ Ta suy nghĩ: “Khi nào Sa-môn Gotama chứng pháp,

vị ấy sẽ nói cho chúng ta biết." Này Vương tử, khi thấy Ta ăn thô thực, ăn cơm chua, các vị ấy chán ghét Ta, bỏ đi và nói: 66Sa-môn Gotama nay sống đầy đủ vật chất, từ bỏ tinh tấn, trở lui đời sống sung túc." 336. Và này Vương tử, sau khi ăn thô thực và được sức lực trở lại5 Ta ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Xả lạc xả khổ5 diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não9 nhu nhuyến, dễ sử dung, vững chắc, bình tĩnh như vậy5 Ta dẫn tâm, hướng tâm đến Túc mạng minh. Ta nhớ đến các đời sống quá khứ như một đời? hai đời5 ba đời, bốn đời, năm đời? mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời. bốn mươi đời, năm mươi đời, một trăm đời, một ngàn đời5 một trăm ngàn đời5 nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại và thành kiếp. Ta nhớ rằng: "Tại chỗ kia, Ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ kia, Ta được sanh ra tại chô nọ. Tại chô ây5 Ta có tên như thê này, dòng họ như thê này, giai câp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này." Như vậy? Ta nhớ đến nhiều đời sống

quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết. Này Vương tử, đó là Minh thứ nhất Ta đã chứng được trong đêm canh một5 vô minh diet, minh sanh, ám diet, ánh sáng sanh, do Ta sống không phóng dật? nhiệt tâm5 tinh cần. Với tâm định tĩnh, thuân tịnh? trong sáng, không câu nhiêm, không phiên não, nhu nhuyến, dễ sử dung, vững chắc, bình tĩnh như vậy? Ta dẫn tâm, hướng tâm đến trí tuệ về sanh tử của chúng sanh. Ta với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thây sự sông và chêt của chúng sanh. Ta biêt rõ răng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ5 kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Những chiìng sanh làm những ác hạnh về thân, lời và y, phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiên, tạo các nghiệp theo tà kiến; những người này5 sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú5 đọa xứ, địa ngục. Còn những chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, lời và ý, không phỉ báng các bậc Thánh, theo chánh kiến5 tạo các nghiệp theo chánh kiến; những vị này sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú5 cõi trời, cõi đời này. Như vậy, Ta với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Ta biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt9 kẻ cao sang; người đẹp đẽ5 kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Này Vương tử, đó là Minh thứ hai Ta đã chứng được trong đêm canh giữa, vô minh diệt, minh sanh, ám diệt, ánh sáng sanh, do Ta sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần.

85. KINH VƯƠNG TỬ BỒ-ĐỀ 649

Với tâm định tinh, thuần tịnh5 trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chắc, bình tĩnh như vậy, Ta dẫn tâm, hướng tâm đến Lậu tận trí. Ta biết như thật: “Dây là kho,95 biết như thật: "Đây là nguyên nhân của kh§", biết như thật: “Dây là sự diệt khổ5\ biết như thật: uĐây là con đường đưa đến diệt khổ?\ biết như thật: "Đây là những lậu hoặố\ biết như thật: uĐây là nguyên nhân của lậu hoặc”, biết như thật: “Bây là sự diệt trừ các lậu hoặc”, biết như thật: “Bây là con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoặc.^, Nhờ hiểu biết như vậy, nhận thức như vậy, tâm của Ta thoát khỏi dục lậu? thoát khỏi hữu lậu? thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát như vậy, Ta khởi lên sự hiểu biết: "Ta đã giải thoát.” Ta đã biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm, sau đời hiện tại không có đời sống nào khác nữa.” Này Vương tử, đó là Minh thứ ba mà Ta đã chứng được trong canh cuối, vô minh diệt, minh sanh, ám diet, ánh sáng sanh, do Ta sống không phóng dật, sống nhiệt tâm5 tinh cAn.”5 337. Rồi này Vương tử, Ta suy nghĩ như sau: "Pháp này do Ta chứng được, thật là sâu kín, khó thấy, khó chứng, tịch tịnh, cao thượng, siêu lý luận, vi diệu, chỉ người trí mới hiểu thấu. Còn quần chúng này thì ưa ái dục5 khoái ái dục5 ham thích ái dục. Đối với quàn chúng ưa ái dục9 khoái ái dục? ham thích ái dục, thật khó mà thấy được định lý Y tánh duyên khởi pháp ựdappaccayatã Paticcasamuppãday sự kiện này thật khó thấy, tức là sự tịnh chỉ tất cả hành, sự trừ bỏ tất cả sanh y, ái diệt, ly tham, đoạn diệt, Niết-bàn. Nếu nay Ta thuyết pháp mà các người khác không hiểu Ta, thời như vậy thật khổ não cho Ta, như vậy thật bực mình cho Ta!" Này Vương tử, rồi những kệ bất khả tư nghi, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta: Sao Ta nói Chánh pháp, Được chứng ngộ khó khăn? Những ai còn tham sân, Khó chứng ngộ pháp này. Đi ngược dòng, thâm diệu, Khó thấy, thật tế nhị, Kẻ ái nhiễm vô minh, Không thấy

được pháp này. Rồi này Vương tử, với những suy tư như vậy? tâm của Ta hướng về vô vi thụ động5 không muốn thuyết pháp. 338. Này Vương tử, lúc bấy giơ Phạm thiên Sahampati khi biết được tâm tư của Ta; với tâm tư của mình, liền suy nghĩ: "Than ôi? thế giới sẽ tiêu diet, thế giới sẽ bị hoại vong, nếu tâm của Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác hướng về vô vi thụ động, không muốn thuyết pháp.99 Rồi này Vương tử, Phạm

5 Tức là câu nói này: “Lạc thọ này khởi lên nơi Tạ, tồn tại nhưng không chi phối tâm Ta”, trong M. 36, Mahãsaccaka Sutta (Đại kinh Saccaka) xuất hiện lần thứ 2, nhưng không tìm thấy trong kinh này.

thiên Sahampati, như một nhà lực sĩ duỗi cánh tay đang co, hay co cánh tay đang duỗi; cũng vậy, vị ấy biến mất từ thế giới Phạm thiên, và hiện ra trước mặt Ta. Này Vương tử, rồi Phạm thiên Sahampati đắp thượng y một bên vai, chắp tay hướng vái Ta và bạch với Ta: aBạch Thế T6n, hãy thuyết pháp! Bạch Thiện The, hãy thuyết pháp! Có những chúng sanh ít nhiễm bụi trần sẽ bị nguy hại nếu không được nghe Chánh pháp. [Nếu được nghe], những vị này có thể thâm hiểu Chánh phAp." Này Vương tử, Phạm thiên Sahampati nói như vậy. Sau khi nói vậy, lại nói thêm như sau: Xưa tại Magadha, Hiện ra pháp bất tịnh. Pháp do tâm cấu uế, Do suy tư tác thành. Hãy mở tung mở rộng, Cánh cửa bất tử này. Hãy để họ nghe pháp, Bậc Thanh Tịnh Chứng Ngộ. Như đứng trên tảng đá, Trên đỉnh núi [tột cao], Có người đứng nhìn xuông, Đám chúng sanh quây quần. Cũng vậy, 01 Thiên Tnệ! Bậc Biến Nhãn Cùng Khắp, Leo lên ngôi lâu đài, Xây dựng bằng Chánh pháp, Bậc Thoát Ly sầu Muộn, Nhìn xuông đám quân sanh, Bị sầu khổ áp bức, Bị sanh già chi phối. Đứng lên vị Anh Hùng, Bậc Chiến Thắng Chiến Trường, Vị Trưởng Đoàn Lữ Khách, Bạc ThoatLyNợNần. Hãy đi khắp thế giới, Bậc Thế Tôn Chánh Giác! Hãy thuyết Vi diệu pháp, Người nghe sẽ thâm hiểu. 339. Này Vương tử, sau khi biết được lời Phạm thiên yêu cầu? vì lòng từ bi đối với chúng sanh, với Phật nhãn, Ta nhìn quanh thế giới. Này Vương tử, với Phật nhãn, Ta thây co hạng chung sanh ít nhiêm bụi đời, nhiêu nhiêm bụi đời, có hạng lợi căn, độn căn, có hạng thiện tánh, ác tánh, có hạng dễ dạy, khó dạy, và một số ít thấy sự nguy hiểm trong lỗi lầm phải tái sanh thế giới khác,

một số ít khônệ thấy sự nguy hiểm làm những hành động lỗi lầm. Như trong hô sen xanh, hô sen hồng hay hô sen trắng có một số hoa sen xanh, sen hồng hay sen trắng sanh ra dưới nước, lớn lên dưới nước, không vượt lên khỏi mặt nước, được nuôi dưỡng dưới nước. Có số hoa sen xanh, sen hồng hay sen trắng sanh ra dưới nước, lớn lên dưới nước, sống vươn lên tới mặt nước. Có số hoa sen xanh, sen hồng hay sen trắng sanh ra dưới nước, lớn lên dưới nước, vươn lên khỏi mặt nước, không bị nước đẫm ướt. Cũng vậy, này Vương tử, với Phật nhãn, Ta thây có hạng chúng sanh ít nhiêm bụi đời, nhiêu nhiêm bụi đời? có hạng lợi căn? độn căn? có hạng thiện tánh, ác tánh, có hạng dễ dạy, khó dạy, và một số ít thấy sự nguy hiểm trong lôi lâm phải tái sanh thê giới khác9 một

sô ít không thấy sự nguy hiểm làm những hành động lỗi lầm. Và này Vương tử, Ta nói lên bài kệ sau đây với Phạm thiên Sahampati: Cửa bất tử rộng mở5 Cho những ai chịu nghe. Hãy từ bỏ tín tâm, Không chính xác của mình. Tự nghĩ đến phiền toái, Ta đã không muôn giảng, Tối thượng Vi diệu pháp, Giữa chúng sanh loài người. 340. Này Vưcmg tử, rồi Phạm thiên Sahampati tự nghĩ: "Ta đã tạo cơ hội cho Thế Tôn thuyết pháp", sau đó đảnh lễ Ta, thân phía hữu hướng [về Ta] rồi biến mất tại chỗ. Này Vương tử, rồi Ta tự suy nghĩ: "Ta sẽ thuyết pháp cho ai đầu tiên, ai sẽ mau hiểu Chánh pháp này?" Này Vương tử, rồi Ta tự nghĩ: "Nay có ĂỊãra Kãlãma là bậc trí thức, đa văn, sáng suốt? đã từ lâu sống ít nhiễm bụi đời. Ta hãy thuyết pháp đầu tiên cho ĂỊãra Kãlãma, vị này sẽ mau hiểu Chánh pháp nay.^ Này Vương tử, rồi chư thiên đến Ta và nói như sau: "Bạch Thế Tôn, ĂỊăra Kãlãma đã mệnh chung bảy ngày r8i.“ Rồi tri kiến khởi lên nơi Ta: "ĂỊãra Kãlãma đã mệnh chung bảy ngày roi.^ Này Vương tử, Ta nghĩ: “That là một thiệt hại lớn cho ĂỊãra Kãlãma. Neu nghe pháp này, ĂỊãra Kãlãma sẽ mau thâm hiểu.” Rồi này Vương tử, Ta lại nghĩ: “Ta sẽ thuyết pháp cho ai đầu tiên, ai sẽ mau hiểu Chánh pháp này?” Rồi này Vương tử, Ta lại nghi: "Nay có Uddaka Rãmaputta là bậc trí thức, đa văn5 sáng suốt, đã từ lâu sông ít nhiễm bụi đời. Ta hãy thuyết pháp đầu tiên cho Uddaka Rãmaputta, vị này sẽ mau hiểu Chánh pháp này.” Rồi chư thiên đến Ta và nói như sau: "Bạch Thế Tôn, Uddaka Rãmaputta đã mệnh chung ngày hôm qua." Rồi tri kiến khởi lên nơi Ta: "Uddaka Rãmaputta đã mệnh chung hôm qua." Này Vương tử, Ta nghĩ: "Thật là một thiệt hại lớn cho Uddaka Rãmaputta. Nêu nghe pháp này, Uddaka Rãmaputta sẽ mau thâm hiểu." 341. Này Vương tử, rồi Ta suy nghĩ: "Ta sẽ thuyết pháp cho ai đầu tiên, ai

sẽ mau hiểu Chánh pháp này?” Rồi này Vương tử9 Ta lại nghĩ: "Nhóm năm Tỷkheo này đã hầu hạ Ta khi Ta còn nỗ lực tinh cần, nhóm ấy thật giúp ích nhiều.

Vậy Ta hãy thuyết pháp đầu tiên cho nhóm năm Tỷ-kheo!95 Rồi này Vương tử,

Ta lại nghĩ: "Nay nhóm năm Tỷ-kheo ở tại đâu?^ Này Vương tử, với Thiên nhãn thanh tịnh siêu nhân, Ta thấy nhóm năm Tỷ-kheo hiện ở Bãrãnasĩ (Ba-lanại), tại Isipatana, Lộc Uyển. Rồi này Vương tử, sau khi ở tại Ưruvelâ lâu cho đến khi mãn ý, Ta lên đường đi đến Bãrãnasĩ.

Này Vương tử, một tà mạng ngoại đạo tên là upaka đã thấy Ta khi Ta còn đi trên con đường giữa Gayã và cây Bô-đê.

Sau khi thấy, vị ấy nói với Ta:

"Các căn của Hiền giả thật sáng suốt. Da sắc của Hiền giả thật thanh tịnh, thật thanh khiết. Này Hien giả, vì mục đích gi, Hiền giả xuất gia? Ai là bậc Đạo sư của Hiền giả? Hiền giả hoan hỷ thọ trì pháp của ai?”

Này Vương tử, khi nghe nói vậy5 Ta nói với tà mạng ngoại đạo upaka bài kệ như sau:

Ta, bậc Thắng Tất Cả,

Ta, bạc Nhứt Thiết Trí5

Het thảy pháp không nhiễm,

Hết thảy pháp xả ly.

Ta sống chân giải thoát,
Đoạn tận mọi khát ái9
Như vậy Ta tự giác,
Còn phải y chỉ ai?
Ta không có Đạo su,
Bậc như Ta không có,
Giữa thê giới nhơn, thiên,
Không có ai bằng Ta.
Bậc ứng Cúng Trên Đời,
Bậc Đạo Sư Vô Thượng,
Tự mình Chánh đẳng giác,
Ta an tịnh9 thanh thoát.
Đê chuyên bánh xe pháp,
Ta đến thành Kãsi,
Gióng lên trống bất tử,
Trong thế giới mù lòa.
Như Hiền giả đã tự xưng, Hiền giả xứng đáng là bậc Chiến Thắng Vô Tận.
Như Ta, bậc Thắng Giả,
Những ai chứng lậu tận,
Ác pháp, Ta nhiếp phục,
Do vậy5 Ta vô địch.
85. KINH VƯƠNG TỬBỒ-ĐỀ 653

Này Vương tử, sau khi được nghe nói vậy9 tà mạng ngoại đạo upaka nói với Ta: "Này Hiền giả, mong rằng sự việc là vay.” Nói xong, Upaka lăc đầu rồi đi theo một ngả khác. 342. Này Vương tử, rồi Ta tuần tự đi đến Bãrãnasĩ, Isipatana, Lộc Uyển, đi đến chỗ nhóm năm Tỷ-kheo ở. Này Vương tử, nhóm năm Tỷ-kheo khi thấy Ta từ xa đi đến, đã cùng nhau thỏa thuận như sau: "Này các Hiển giả, nay Sa-môn Gotama đang đi đến; vị này sống trong sự sung túc, đã từ bỏ tinh cân, đã trở lui đời sống đầy đủ vật chất. Chúng ta chớ có đảnh lễ9 chớ có đứng dậy? chớ có lấy y bát. Hãy đặt một chỗ ngồi, và nếu vị ấy muốn5 vị ấy sẽ ng6i." Nay Vương tử, nhưng khi Ta đi đến gần? năm Tỷ-kheo ay không thể giữ đúng điều đã thỏa thuận với nhau. Có người đến đón Ta và cầm lấy y bát, có người sắp đặt chỗ ngồi, có người đem nước rửa chân đến. Nhưng các vị ấy gọi Ta bằng tên với danh từ Hiên giả (Ẅvưso). Này Vương tử, khi nghe nói vậy, Ta nói với nhóm năm Tỷ-kheo: “Này các Tỷ-kheo5 chớ có gọi Ta bằng tên và dùng danh từ Hiền giả. Này các Tỷ-kheo5 Như Lai là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Hãy lóng tai, pháp bất tử đã chứng được, Ta giảng dạy, Ta thuyết pháp, sống đúng theo lời khuyến giáo, các ông không bao lâu, sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt ngay trong hiện tại5 mục đích vô thượng của Phạm hạnh mà các thiện nam tử xuất gia từ bỏ gia đình, sống không gia dinh, các ông sẽ an trú." Này Vương tử, khi nghe nói vậy, nhóm năm Tỷ-kheo nói với Ta: "Hiên giả Gotama, với nêp sông này, với đạo tu này, với khô hạnh này, Hiên giả đã

không chứng được pháp Siêu nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh, thì nay làm sao Hiền gi với nêp sông sung túc, với sự từ bỏ tinh cần, với sự trở lui đời sông vật chất đây đủ, lại có thê chứng được pháp Siêu nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh?^ Này Vương tử, khi nghe nói vậy, Ta nói với nhóm năm Tỷ-kheo: "Này các Tỷ-kheo? Như Lai không sống sung túc, không từ bỏ tinh cần, không trở lui đời sống vật chất đầy đủ. Này các Tỷ-kheo, Như Lai là bậc A-la- hán Chánh Đẳng Giác. Này các Tỷ-kheo, hãy lóng tai, pháp bất tử đã chứng được, Ta giảng dạy, Ta thuyết pháp, sống đúng theo lời khuyến giáo, các ông không bao lâu, sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt ngay trong hiện tại mục đích vô thượng của Phạm hạnh mà các thiện nam tử xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, các ông sẽ an trú." Này Vương tử, lại lần thứ hai, nhóm năm Tỷ-kheo nói với Ta: "Hiên giả Gotama, với nêp sông này5... (như trên)... tri kiên thù thăng xứng đáng bậc Thanh?99 J Này Vương tử, lại lần thứ hai, Ta nói với nhóm năm Tỷ-kheo: “Này các Tỷ-kheo, Như Lai không sống sung túc... (như trên)... các ông sẽ an trú."

Này Vương tử, lại lân thứ ba, nhóm năm Tỷ-kheo nói với Ta: “Hiền giả Gotama, với nếp sống này... (như trên)... tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh?” Này Vương tử, khi nghe nói vậy, Ta nói với nhóm năm Tỷ-kheo: "Này các Tỷ-kheo? từ trước đến nay, các ông có chấp nhận là Ta chưa bao giờ nói như vậy chng?" “Bạch Thế Tôn, chưa bao giờ như vay." "Này các Tỷ-kheo, Như Lai là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Hãy lóng tai, pháp bât tử đã chứng được, Ta giảng dạy, Ta thuyêt pháp. Sông đúng theo lời khuyến giáo, các ông không bao lâu, sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt được ngay trong hiện tại mục đích vô thượng của Phạm hạnh mà các thiện nam tử xuất gia, từ bỏ gia dinh, sống không gia đình, các ông sẽ an trú." Này Vương tử, Ta đã làm cho nhóm năm Tỷ-kheo chấp nhận. Này Vương tử, Ta thuyết giảng cho hai Tỷ-kheo. Ba Tỷ-kheo kia đi khất thực. Đồ ăn mà ba Tỷ-kheo này khất thực mang về, đủ nuôi sống cho nhóm sáu người. Này Vương tử, Ta thuyết giảng cho ba Tỷ-kheo. Hai Tỷ-kheo kia đi khất thực. Đồ ăn mà hai Tỷ-kheo này khất thực mang về, đủ nuôi sống cho nhóm sáu người. 343. Như vậy, này Vương tử, chúng năm vị Tỷ-kheo được Ta giáo giới như vậy? giáo huấn như vậy, không bao lâu chứng được với thượng trí ngay trong hiện tại? chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô thượng cứu cánh của Phạm hạnh mà con cháu các lương gia xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình hướng đến. Khi được nghe nói vậy, Vương tử Bodhi bạch Thế Tôn: Độ bao lâu, bạch Thế Tôn, một vị Tỷ-kheo chấp nhận Như Lai là vị Lãnh đạo, chứng được mục đích tối cao... (như trên)... và an trú? Này Vương tử, ở đây5 Ta sẽ hỏi Vương tử. Tùy theo Vương tử có thể kham nhẫn, Vương tử hãy trả lời. Này Vương tử, Vương tử nghĩ thế nào? Vương tử có thiện xảo trong nghề cưỡi voi và trong kỹ thuật dùng câu móc không? Thưa vâng, bạch Thế Tôn, con thiện xảo trong nghề cưỡi voi và kỹ thuật dùng câu móc. Này Vương tử, Vương tử nghĩ thế nào? Ở đây có người đến và nói: "Vương tử Bodhi biết kỹ thuật cưỡi voi và dùng câu móc. Tôi sẽ học kỹ thuật cưỡi voi và dùng câu móc với Vương tử." Nếu người ấy không có lòng tin, thời những gì lòng tin có thể đạt được, người ấy không thể đạt được. Nếu người ấy nhiều bệnh, thời những gì ít bệnh có thể đạt được, người ấy không thể đạt được. Nếu người ấy

gian trá, xảo trá5 thời những gì không gian trá5 không xảo trá có thể đạt được, người ấy không đạt được. Nếu người ấy biếng nhác, thời những gì tinh tấn, cần mẫn có thể đạt được, người ấy không đạt được. Nếu người ấy có liệt tuệ5 thời những gì trí tuệ có thể đạt được, người ấy không đạt được. Này

Vương tử, Vương tử nghĩ thê nào? Người ây có thê học kỹ thuật cưỡi voi và dùng câu móc với Vương tử không? - Bạch Thế Tôn, người ấy, dầu thành tựu chỉ một đức tánh, người ấy cũng không thể học kỹ thuật cưỡi voi và dùng câu móc với con; huống chi [nếu người ấy thành tựu] cả năm đức tánh. 344. Này Vương tử, Vương tử nghĩ thế nào? Ở đây5 có người đến và nói: "Vương tử Bodhi biết kỹ thuật cưỡi voi và dùng câu móc. Tôi sẽ học kỹ thuật cưỡi voi và dùïiệ câu móc với Vương tử." Nếu ngtròi ấy có lòng tin, thời những gì lòng tin có thể đạt được, người ấy đạt được. Neu người ấy ít bệnh, thời những gì ít bệnh có thể đạt được, người ấy đạt được. Nếu người ấy không gian trá, không xảo trá, thời những gì không gian trá, không xảo trá có thể đạt được, người ây đạt được. Nêu người ây tinh tân, cân mân, thời những gì tinh tân, cân mẫn có thể đạt được, người ấy đạt được. Nếu người ấy có trí tuệ, thời những gì trí tuệ có thể đạt được? người ấy đạt được. Này Vương tử, Vương tử nghĩ thế nào? Người ấy có thể học kỹ thuật cưỡi voi và dùng câu móc với Vương tử không? - Bạch Thế Tôn, người ấy, dầu cho thành tựu chỉ một đức tánh, cũng có thể học kỹ thuật cưỡi voi và dùng câu móc với con; huống chi [nếu người ấy thành tựu] cả năm đức tánh. -Cũng vậy? này Vương tử, có năm tinh cần chi này.6 Thế nào là năm? Ở đây5 này Vương tử, vị Tỷ-kheo có lòng tin, tin tưởng sự giác ngộ của Như Lai. Ngài là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện The, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Su, Phật, Thế Tôn. Vị ấy ít bệnh, ít não, với bộ tiêu hóa được điều hòa, không quá lạnh, không quá nóng? trung binh, hợp với tinh tấn. Vị ấy không gian trá, xảo trá, tự mình xử sự như chơn đối với bậc Đạo sư, đối với các vị có trí hay đối với các vị đông Phạm hạnh. Vị ây sông tinh cân, tinh tân7 từ bỏ các bât thiện pháp, làm cho khởi lên các thiện pháp, kiên cố? kiên trì, không từ bỏ gánh nặng đối với các thiện pháp. Vị ấy có trí tuệ? thành tựu trí tuệ về sự sanh diệt [của các pháp], với sự thể nhập bậc Thánh8 đưa đến sự chơn chánh đoạn diệt khổ đau. Này Vương tử, như vậy là năm tinh cần chi. 345. Này Vương tử5 vị Tỷ-kheo thành tựu năm tinh cần chi này, chấp nhận Như Lai là bậc Lãnh đạo, sau khi đã tự chứng tri với thượng trí ngay trong hiện tại Vô thượng cứu cánh của Phạm hạnh mà vì mục đích này, các thiện nam tử chơn chánh xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia dinh, và vị ấy có thể chứng ngộ, chứng đạt và an trú trong bảy năm. Này Vương tử, đừng nói chi bảy năm9 một vị Tỷ-kheo thành tựu năm tinh cần chi này... (như trên)... và an trú sáu

6 Như MIL 128; D. III. 237; A. III. 65. 7 Như ML 356. 8 MA. III. 326 giải thích là thanh tịnh (suddhà).

năm... (như trên)... năm năm, bốn năm, ba năm, hai năm, một năm. Này Vương tử, đừng nói chi một năm5 một Tỷ-kheo thành tựu năm tinh cần chi này... (như trên)... và an trú bảy tháng. Này Vương tử5 đừng nói chi bảy tháng, một Tỷ-kheo thành tựu năm tinh cần chi này... (như trên)... và an trú ngay trong sáu tháng... (như trên)... trong năm tháng, bốn tháng, ba tháng, hai tháng, một tháng, nửa tháng. Này Vương tử, đừng nói chi nửa tháng, một Tỷ-kheo thành tựu năm tinh cần chi này... (như trên)... và an trú trong bảy ngày đêm. Này Vương tử, đừng nói chi bảy ngày đêm, Tỷ-kheo thành tựu năm tinh cần chi này trong sáu ngày đêm... (như trên)... năm ngày đêm? bốn ngày đêm? ba ngày đêm? hai ngày đêm5 một ngày đêm. Này Vương tử, đừng nói chi một ngày đêm5 một Tỷ-kheo thành tựu năm tinh cần chi này, chấp nhận Như Lai là bậc Lãnh đạo, nếu được giảng dạy buổi chiều thời chứng được sự thù thắng buổi sáng; nếu được giảng dạy buổi sáng, thời sẽ chứng được sự thù thắng buổi chiều. Khi được nghe nói vậy? Vương tử Bodhi bạch Thế Tôn: -Ôi, thật là Phật! Ôi, thật là Pháp! Ôi, thật là khéo thuyết pháp thay! Nếu được giảng dạy buổi chiều thời chứng được sự thù thắng buổi sáng; nếu được giảng dạy buổi sáng thời chứng được sự thù thắng buổi chiều. 346. Khi nghe nói vậy, thanh niên Sanjikaputta thưa với Vương tử Bodhi: Như vậy, Ton giả Bodhi này đã nói: "Oi, thật là Phật! Ôi5 thật là Pháp! Ôi? thật là khéo thuyết pháp thay!" Nhưng Vương tử không nói thêm: "T6i quy y Tôn giả Gotama, quy y Pháp và quy y chúng Ty-kheoZ, Này Sanjikaputta, chớ có nói như vậy! Này Safijikaputta, chớ có nói như vậy! Này Safijikaputta, mặt trước mặt đối diện với mẫu thân của ta, ta tự nghe như sau: "Một thời, này Sanjikaputta, Thế Tôn trú ở Kosambĩ, tại tu viện Ghosita. Mầu thân ta đang mang thai, đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đảnh 1 Ạ rpvl _ A rr^ A Ạ _ Ạ • A __ Tk T Ó • _____ ___ 1 A— _ A A _ 1 1 le The Ton và ngôi xuong một ben. Ngôi xuong một ben, mau than ta bạch với Thế Tôn: 'Bạch Thế Tôn, đứa con này của con, dù là con trai hay con gái, cũng xin quy y với Thế Tôn5 quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Thế Tôn nhận nó làm cư si, từ nay cho đến mạng chung, nó trọn đời quy ngưỡng.9,5 Lại một thời, này Sanjikaputta, Thế Ton trú giữa dân chúng Bhaggã? tại núi Susumãra^iri, rừng BhesakaỊã, Lộc Uyển. Rồi người vú của ta, bế ta bên hông, đi đến Thê Tôn; sau khi đến9 đảnh lễ Thế Ton rồi đứng một bên. Đứng một bên, người vú của ta bạch Thế Tôn: “Bạch Thế Tôn, Vương tử Bodhi này xin quy y Thế Tôn5 quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Thế Tôn nhận Vương tử này làm cư si, từ nay cho đên mạng chung, xin trọn đời quy nguỡng.” Và nay, này Sanjikaputta, lần thứ ba ta quy y Thế Tôn, quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. "Mong Thế Tôn nhận con làm cư sĩ, từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy nguỡng."

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.